TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2024/DS-ST
Ngày: 06/11/2024
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tam
Ông Trần Văn Chánh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Thông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B – tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 492/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 432/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 453/2024/QĐST-DS ngày 09/10/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam**.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198, Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Hạnh và bà Đặng Thị Lan Anh (Giấy ủy quyền ngàu 22/7/2024).

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1978.
Bà **Nguyễn Ngọc Bảo A**, sinh năm: 1981.

Cùng địa chỉ: Số 30/4 Nguyễn Kim, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Cao Hùng S**, sinh năm: 1983.
- Bà **Phạm Thị Thụy U**, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Số 51, đường 27/4, khu phố 3, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Sơn, bà Uyên: Ông **Phan Thành H**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Bà Lan Anh có đơn xin vắng mặt, ông Tiến, bà Anh, ông Hiệp vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại buổi hòa giải người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đặng Thị Lan Anh trình bày:

Ngày 23/4/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) ký kết hợp đồng cho vay số 0133.19/48.18-TD457 với ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh. Theo đó, ông Tiến và bà Bảo Anh vay Ngân hàng với số tiền là 9.000.000.000đồng, thời hạn vay 120 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng giải ngân, lãi suất cho vay theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm nhận nợ và được điều chỉnh vào ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm theo lãi suất thông báo của Ngân hàng. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay: Thanh toán tiền mua đất. Trả nợ gốc hàng tháng. Trả định kỳ trong 120 kỳ, mỗi kỳ trả 75.000.000đ vào ngày 26 hàng tháng. Ngày trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 26/5/2019, kỳ cuối cùng trả vào ngày 24/4/2029. Trả lãi vay theo định kỳ hàng tháng vào ngày trả nợ gốc. Ngày 24/4/2019, ông Tiến, bà Anh đã rút số tiền vay 9.000.000.000đ.

Ngoài ra, Ngân hàng cũng đã phát hành thẻ tín dụng cho bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh với hạn mức 300.000.000đ. Loại thẻ phát hành là Visa signature. Dư nợ tính đến ngày 05/11/2024 là 214.737.416đ.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, ngày 24/4/2019, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh, ông Nguyễn Cao Hùng Sơn và bà Phạm Thị Thụy Uyên đã ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0133.19/48.18-ND với Ngân hàng, tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 76, 79, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ536766 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 30/9/2004 cho ông Phạm Văn Thảo, bà Lưu Thanh Kim. Ngày 08/4/2019, ông Thảo, bà Kim chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Tài sản trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 38, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG830862 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 01/12/2006 cho ông Lê Thành Nghĩa và bà Hồ Thị Chờ. Ngày 17/4/2019 ông Nghĩa, bà Chờ chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Tài sản trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho vay, thẻ tín dụng ông Tiến và bà Bảo Anh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc, nhắc nhở ông Tiến, bà Bảo Anh trả nợ nhưng ông Tiến và bà Anh không hợp tác trả nợ cho Ngân hàng. Tính đến hết ngày 05/11/2024, ông Tiến và bà Bảo Anh còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là

4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu ông Tiến và bà Bảo Anh phải trả tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 05/11/2024 là 4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ.

Trường hợp, ông Tiến và bà Bảo Anh không trả được nợ thì đề nghị Tòa án phát mãi tài sản mà ông Tiến, bà Bảo Anh, ông Sơn và bà Uyên đã thế chấp để đảm bảo việc thu hồi nợ của Ngân hàng.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và các phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đối với người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Thành Hiệp đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và các phiên tòa nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tính đến ngày 06/11/2024 tổng số tiền là 4.854.656.405 đồng. Trong nó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ. Trường hợp ông Tiến và bà Bảo Anh không trả được nợ thì đề nghị Tòa án phát mãi tài sản mà ông Tiến, bà Bảo Anh, ông Sơn và bà Uyên đã thế chấp để đảm bảo việc thu hồi nợ của Ngân hàng. Về chi phí tố tụng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tổng số tiền là 4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ nên căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[2] Về xác định tư cách đương sự: Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam là

nguyên đơn, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh là bị đơn, ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[4] Về thủ tục tố tụng khác: Bà Đặng Thị Lan Anh có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh, ông Phan Thành Hiệp đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự trong vụ án.

[5] Về nội dung: Ngân hàng thương mại cổ Ngoại thương Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện cho rằng ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh có ký kết hợp đồng cho vay với Ngân hàng để vay tiền và còn nợ Ngân hàng tổng số tiền tính đến hết ngày 05/11/2024 là 4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay ông Tiến và bà Anh đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Mặc dù, đã được Ngân hàng đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Tiến, bà Anh vẫn không trả nợ cho Ngân hàng theo đúng các thỏa thuận đã được ký kết tại hợp đồng vay. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Tiến, bà Anh phải trả tổng số tiền còn nợ là 4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ đồng cho Ngân hàng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ nguyên đơn đã cung cấp hợp đồng cho vay, các giấy nhận nợ. Đồng thời, để đảm bảo cho tất cả các khoản vay trên ngày 24/4/2019, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh, ông Nguyễn Cao Hùng Sơn và bà Phạm Thị Thụy Uyên đã ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0133.19/48.18-ND với Ngân hàng.

[6] Tài sản đảm bảo thi hành án gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 76, 79, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ536766 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 30/9/2004 cho ông Phạm Văn Thảo, bà Lưu Thanh Kim. Ngày 08/4/2019, ông Thảo, bà Kim chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Tài sản trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 38, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG830862 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 01/12/2006 cho ông Lê Thành Nghĩa và bà Hồ Thị Chờ. Ngày 17/4/2019 ông Nghĩa, bà Chờ chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Tài sản trên được đăng ký

thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

[7] Đối với các bị đơn ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh, trong quá trình giải quyết vụ án đã nhận được tất cả các thủ tục tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên, ông Tiến và bà Anh không đến Tòa làm việc, hòa giải và xét xử là cho thấy ông Tiến, bà Anh không thực hiện đúng nghĩa vụ của bị đơn và đây cũng được coi là trường hợp mặc nhiên thừa nhận nợ.

[8] Đối với ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên đã ủy quyền lại cho ông Phan Thành Hiệp. Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho ông Hiệp. Tuy nhiên, ông Hiệp vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và xét xử là cho thấy ông Hiệp có ý bỏ mặc Tòa án giải quyết tranh chấp giữa các bên đương sự. Đây được coi là trường hợp mặc nhiên thừa nhận việc thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và ông Sơn, bà Uyên.

[9] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 15.000.000đ. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam đã nộp tạm ứng trước nên ông Tiến, bà Anh có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số tiền này.

[10] Về án phí: Ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh phải chịu án phí dân sự sơ thẩn là 112.854.656đ. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được nhận lại số tiền 56.421.308 tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003581 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[11] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sổ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 40, Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 228, Điều 266, 269 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Áp dụng vào Điều 351, 353 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL, ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên.

Buộc ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tổng số tiền còn nợ là 4.854.656.405 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 4.307.999.999đồng; lãi trong hạn là 325.650.901 đồng; nợ lãi đối với dư nợ gốc bị quá hạn là 6.268.089đ; nợ thẻ tín dụng là 214.737.416đ.

Tài sản đảm bảo thi hành án gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 76, 79, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ536766 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 30/9/2004 cho ông Phạm Văn Thảo, bà Lưu Thanh Kim. Ngày 08/4/2019, ông Thảo, bà Kim chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0133.19/48.18-ND ngày 24/4/2019. Tài sản trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa số 38, tờ bản đồ số 26 tọa lạc tại phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG830862 do Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa cấp ngày 01/12/2006 cho ông Lê Thành Nghĩa và bà Hồ Thị Chờ. Ngày 17/4/2019 ông Nghĩa, bà Chờ chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Cao Hùng Sơn, bà Phạm Thị Thụy Uyên, ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh (Được cập nhật tại mục VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận). Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0133.19/48.18-ND ngày 24/4/2019. Tài sản trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chi nhánh Bà Rịa ngày 24/4/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về chi phí tố tụng: Buộc ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam số tiền 15.000.000đ.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Ngọc Bảo Anh phải chịu án phí dân sự sơ thẩn là 112.854.656đ. Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam được nhận lại số tiền 56.421.308 tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003581 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Đào

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Đào